

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 12 (Chương trình chuẩn)

I. Hình thức đề & thời gian làm bài

- Hình thức đề: Trắc nghiệm 100%.
- Thời gian làm bài: 45 phút.

II. Nội dung ôn tập

TT	Nội dung kiến thức/Kĩ năng	Đơn vị kiến thức	Số câu hỏi
1	Địa lí các ngành dịch vụ	- Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT và thông tin liên lạc - Bài 31: Vấn đề phát triển thương mại, du lịch	
2	Địa lí các vùng kinh tế	- Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ; - Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng; - Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ; - Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ; - Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên; - Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ; - Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. - Bài 42: Vấn đề phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng ở Biển Đông và các đảo, quần đảo.	40

3	Kỹ năng Địa lí	Đọc Atlas Địa lí Việt Nam; làm việc với bảng số liệu thống kê, nhận dạng biểu đồ,...	
---	----------------	--	--

Duyệt của Ban Giám hiệu

Phó HT chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ chuyên môn.

Nhóm trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink, belonging to Nguyễn Thế Bảo.

Nguyễn Thế Bảo

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP.HCM
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC
TỔ SỬ-ĐỊA-GDCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 12 (KHTN) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								% Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Địa lí các ngành dịch vụ	Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT và TTLL	1	-	-	-	1	-	-	-	5
		Bài 31: Vấn đề phát triển ngành thương mại và du lịch	1	-	-	-	1	-	-	-	5
1	Địa lí các vùng kinh tế	Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	1	-	-	-	1	-	-	-	5
		Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng	1	-	-	-	1	-	-	-	5
		Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ	1	-	1	-	-	-	-	-	5



		Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	1	-	1	-	-	-	-	-	5
		Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên	1	-	1	-	-	-	-	-	5
		Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	-	-	1	-	1	-	-	-	5
		Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long	-	-	1	-	1	-	1	-	7,5
		Bài 42: Vấn đề phát triển kinh tế, ANQP ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	-	-	1	-	-	-	1	-	5
2	Kỹ năng địa lí	Đọc Atlas địa lí Việt Nam, tính toán,...	13	-	2	-	2	-	2	-	47,5
Tổng hợp chung		Số câu	20	0	8	0	8	0	4	0	40
		Tỉ lệ	50%		20%		20%		10%		100%

KHUNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 12 (KHTN) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Địa lí các ngành dịch vụ	Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT và TTLL	▪ Nhận biết - Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch ở Việt Nam.	1	0	1	0
		Bài 31: Vấn đề phát triển ngành thương mại, du lịch	▪ Thông hiểu - Trình bày được vai trò, các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ. - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ. - Phân tích được sự phân hoá lãnh thổ du lịch (các trung tâm, vùng du lịch), du lịch với sự phát triển bền vững. ▪ Vận dụng - Vẽ được biểu đồ, sử dụng bản đồ, số liệu để nhận xét, giải thích liên quan đến các ngành dịch vụ (giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại và du lịch).	1	0	1	0

Duyệt của Ban Giám hiệu

Phó HT chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ chuyên môn.

Nhóm trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized 'N' followed by a horizontal line.

Nguyễn Thế Bảo



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 12 (KHXH) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								% Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Địa lí các ngành dịch vụ	Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT và TTLL	-	-	1	-	1	-	-	-	5
		Bài 31: Vấn đề phát triển ngành thương mại và du lịch	-	-	1	-	1	-	-	-	5
1	Địa lí các vùng kinh tế	Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	-	-	1	-	1	-	-	-	5
		Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng	1	-	1	-	1	-	-	-	7,5
		Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ	1	-	1	-	-	-	-	-	5

		Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	1	-	1	-	-	-	-	5	
		Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên	1	-	1	-	-	-	-	5	
		Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	-	-	1	-	1	-	-	5	
		Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lí và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long	-	-	1	-	1	-	1	7,5	
		Bài 42: Vấn đề phát triển kinh tế, ANQP ở Biển Đông và các đảo, quần đảo	-	-	1	-	-	-	1	5	
2	Kỹ năng địa lí	Đọc Atlat địa lí Việt Nam, tính toán,...	13	-	2	-	2	-	2	47,5	
Tổng hợp chung		Số câu	16	0	12	0	8	0	4	0	40
		Tỉ lệ	40%		30%		20%		10%		100%

			▪ Vận dụng cao - Tìm hiểu thực tế, viết được đoạn văn ngắn giới thiệu, quảng bá về một số hoạt động và sản phẩm dịch vụ độc đáo của địa phương, nhất là về du lịch.				
2	Địa lí các vùng kinh tế	Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Trình bày được việc khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế của vùng và nêu được hướng phát triển. - Phân tích được ý nghĩa của khai thác thế mạnh đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh. - Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về khoáng sản và thủy điện. - Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (cây công nghiệp, rau quả), chăn nuôi gia súc lớn và về kinh tế biển. ▪ Vận dụng: - Đọc được Atlas Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,...	1	0	1	0

			- Xử lý và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. ▪ Vận dụng: - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của Đồng bằng sông Hồng. - Phân tích được một số vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của vùng: Vấn đề phát triển công nghiệp, vấn đề phát triển dịch vụ. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlas Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lý và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	1	0	1	0
		Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với việc hình thành và	1	1	0	0

			phát triển phát triển cơ cấu nông nghiệp, lâm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của vùng. - Trình bày được một số đặc điểm nổi bật về nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của vùng. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	▪ Nhận biết : - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Vận dụng: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm - Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bôxit), du lịch.	1	1	0	0

			- Trình bày được sự phát triển và phân bố thủy điện, hoạt động lâm nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bôxít, phát triển du lịch. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bô-xít), du lịch. - Trình bày được sự phát triển và phân bố thủy điện, hoạt động lâm	1	1	0	0

		ng nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bô-xít, phát triển du lịch. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
	Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	▪ Nhận biết: Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. ▪ Vận dụng: - Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế: công nghiệp, dịch vụ; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. - Trình bày được mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường. - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	0	1	1	0

		Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh/thành phố của vùng. ▪ Thông hiểu: - Chứng minh được các thế mạnh, hạn chế để phát triển kinh tế của vùng; trình bày được hướng sử dụng hợp lý tự nhiên của vùng. - Giải thích được tại sao phải sử dụng hợp lý tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. - Trình bày được vai trò, tình hình phát triển sản xuất lương thực và thực phẩm của vùng. - Trình bày được tài nguyên du lịch và tình hình phát triển du lịch của vùng. ▪ Vận dụng: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	0	1	1	1
		Bài 42: Vấn đề phát triển kinh tế, ANQP ở	▪ Nhận biết - Trình bày được khái quát về Biển Đông.	0	1	0	1

		Biển Đông và các đảo, quần đảo - Trình bày được vùng biển Việt Nam, các đảo và quần đảo là một bộ phận quan trọng của nước ta. ▪ Thông hiểu - Chứng minh được vùng biển nước ta, các đảo và quần đảo có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng. - Trình bày được tình hình khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo (khai thác sinh vật, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải và du lịch biển). - Phân tích được ý nghĩa chiến lược của Biển Đông trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh cho đất nước. ▪ Vận dụng - Trình bày hướng chung trong việc giải quyết các tranh chấp vùng biển - đảo ở Biển Đông. - Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày về các tài nguyên thiên nhiên và việc khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo. ▪ Vận dụng cao - Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường biển ở nước ta. - Trình bày được báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.				
--	--	---	--	--	--	--



KHUNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2023 - 2024
MÔN: ĐỊA LÍ 12 (KHXH) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Địa lí các ngành dịch vụ	Bài 30: Vấn đề phát triển ngành GTVT và TTLL	▪ Nhận biết - Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại, du lịch ở Việt Nam.	0	1	1	0
		Bài 31: Vấn đề phát triển ngành thương mại, du lịch	▪ Thông hiểu - Trình bày được vai trò, các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ. - Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng của các ngành dịch vụ. - Phân tích được sự phân hoá lãnh thổ du lịch (các trung tâm, vùng du lịch), du lịch với sự phát triển bền vững. ▪ Vận dụng - Vẽ được biểu đồ, sử dụng bản đồ, số liệu để nhận xét, giải thích liên quan đến các ngành dịch vụ (giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thương mại và du lịch).	0	1	1	0

Duyệt của Ban Giám hiệu
Phó HT chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ chuyên môn.

Nhóm trưởng chuyên môn

Nguyễn Thế Bảo

			▪ Vận dụng cao - Tìm hiểu thực tế, viết được đoạn văn ngắn giới thiệu, quảng bá về một số hoạt động và sản phẩm dịch vụ độc đáo của địa phương, nhất là về du lịch.				
2	Địa lí các vùng kinh tế	Bài 32: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Trình bày được việc khai thác các thế mạnh phát triển kinh tế của vùng và nêu được hướng phát triển. - Phân tích được ý nghĩa của khai thác thế mạnh đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh. - Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về khoáng sản và thủy điện. - Chứng minh được các thế mạnh để phát triển kinh tế của vùng về cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới (cây công nghiệp, rau quả), chăn nuôi gia súc lớn và về kinh tế biển. ▪ Vận dụng: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,...	0	1	1	0

			- Xử lý và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 33: Vấn đề chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. ▪ Vận dụng: - Phân tích được các thế mạnh, hạn chế đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của Đồng bằng sông Hồng. - Phân tích được một số vấn đề về phát triển kinh tế - xã hội của vùng: Vấn đề phát triển công nghiệp, vấn đề phát triển dịch vụ. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lý và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	1	1	1	0
		Bài 35: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Bắc Trung Bộ	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với việc hình thành và	1	1	0	0

			phát triển phát triển cơ cấu nông nghiệp, lâm nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của vùng. - Trình bày được một số đặc điểm nổi bật về nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của vùng. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 36: Vấn đề phát triển kinh tế - xã hội ở Duyên hải Nam Trung Bộ	▪ Nhận biết : - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Vận dụng: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm - Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bôxít), du lịch.	1	1	0	0

			- Trình bày được sự phát triển và phân bố thủy điện, hoạt động lâm nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bôxít, phát triển du lịch. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlas Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
		Bài 37: Vấn đề khai thác thế mạnh ở Tây Nguyên	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh của vùng. ▪ Thông hiểu: - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về cây công nghiệp lâu năm. - Trình bày được sự phát triển và phân bố của cây công nghiệp lâu năm. - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế đối với phát triển kinh tế ở Tây Nguyên về thủy điện, lâm nghiệp, khoáng sản (bô-xít), du lịch. - Trình bày được sự phát triển và phân bố thủy điện, hoạt động lâm	1	1	0	0

		ng nghiệp và bảo vệ rừng, khai thác bô-xít, phát triển du lịch. ▪ Vận dụng cao: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.				
	Bài 39: Vấn đề khai thác lãnh thổ theo chiều sâu ở Đông Nam Bộ	▪ Nhận biết: Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và dân số của vùng. ▪ Vận dụng: - Trình bày được tình hình phát triển các ngành kinh tế: công nghiệp, dịch vụ; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. - Trình bày được mối quan hệ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường. - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	0	1	1	0



		Bài 41: Vấn đề sử dụng hợp lý và cải tạo tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long	▪ Nhận biết: - Nêu được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ và tên các tỉnh/thành phố của vùng. ▪ Thông hiểu: - Chứng minh được các thế mạnh, hạn chế để phát triển kinh tế của vùng; trình bày được hướng sử dụng hợp lý tự nhiên của vùng. - Giải thích được tại sao phải sử dụng hợp lý tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long. - Trình bày được vai trò, tình hình phát triển sản xuất lương thực và thực phẩm của vùng. - Trình bày được tài nguyên du lịch và tình hình phát triển du lịch của vùng. ▪ Vận dụng: - Đọc được Atlat Địa lí Việt Nam kết hợp với kiến thức đã học để giải thích được sự phát triển, phân bố của các đối tượng địa lí,... - Xử lí và nhận xét được các bảng số liệu thống kê; - Nhận dạng và nhận xét được các loại biểu đồ địa lí.	0	1	1	1
		Bài 42: Vấn đề phát triển kinh tế, ANQP ở	▪ Nhận biết - Trình bày được khái quát về Biển Đông.	0	1	0	1

		Biển Đông và các đảo, quần đảo - Trình bày được vùng biển Việt Nam, các đảo và quần đảo là một bộ phận quan trọng của nước ta. ▪ Thông hiểu - Chứng minh được vùng biển nước ta, các đảo và quần đảo có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng. - Trình bày được tình hình khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo (khai thác sinh vật, khai thác khoáng sản, giao thông vận tải và du lịch biển). - Phân tích được ý nghĩa chiến lược của Biển Đông trong việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh cho đất nước. ▪ Vận dụng - Trình bày hướng chung trong việc giải quyết các tranh chấp vùng biển - đảo ở Biển Đông. - Sử dụng được bản đồ, số liệu thống kê để trình bày về các tài nguyên thiên nhiên và việc khai thác tổng hợp tài nguyên biển - đảo. ▪ Vận dụng cao - Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường biển ở nước ta. - Trình bày được báo cáo tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo của Việt Nam.				
--	--	---	--	--	--	--



3	Kỹ năng địa lí	Đọc Atlas Địa lí Việt Nam; làm việc với bảng số liệu,... ▪ Nhận biết: - Đọc được Atlas Địa lí Việt Nam với nội dung: vị trí địa lí, ngành nông nghiệp, công nghiệp,... của các vùng kinh tế. - Nhận dạng được biểu đồ; nội dung thể hiện được biểu đồ,... ▪ Thông hiểu: - So sánh, nhận xét bảng số liệu, biểu đồ, các đối tượng địa lí trên bản đồ, Atlas Địa lí Việt Nam. ▪ Vận dụng: - Xử lí được bảng số liệu thống kê,... - Phân tích và giải thích được số liệu về các ngành nông nghiệp, công nghiệp,... của các vùng kinh tế.	13	2	2	2
Số câu/ loại câu			16 TNKQ	12 TNKQ	8 TNKQ	4 TNKQ
Tổng hợp chung			40%	30%	20%	10%

Duyệt của Ban Giám hiệu

Phó HT chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ chuyên môn.

Nhóm trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Nguyễn Thế Bảo